

Số: 134/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh **Huỳnh Minh T** và chị **Hà Thị Thu T1**;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh **Huỳnh Minh T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh **Huỳnh Minh T**, sinh năm 1994;

Địa chỉ: **E N, khu phố I, phường B, thành phố G, tỉnh Tiền Giang**;

- Người bị kiện: Chị **Hà Thị Thu T1**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu phố Thuận Hòa, phường Long Thuận, thành phố Gò Công, Tiền Giang

Chỗ ở: Khu phố Tân Xã, phường Long Hòa, thành phố Gò Công, tỉnh Tiền Giang

- Các tài liệu theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh **Huỳnh Minh T** và chị **Hà Thị Thu T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên **Huỳnh Gia H**, sinh ngày 14/12/2018 cho chị **Hà Thị Thu T1** trực tiếp nuôi dưỡng. Anh **Huỳnh Minh T** tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 4.000.000 đồng. Thực hiện lần đầu ngay khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Gò Công;
- CCTHADS thành phố Gò Công;
- UBND Phường 2, TP Gò Công;
- Đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Võ Thị Thu Thúy